

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM**  
**TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG**

**BỘ MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI LỚP: 10**

**TUẦN: 3/HK1 (từ 20/9/2021 đến 25/9/2021)**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:**

Nội dung 1: Sự hình thành các quốc gia cổ đại

*(Đọc SGK mục 1, 2 bài 3 trang 12, 13, 14, 15)*

Nội dung 2: Chế độ chuyên chế cổ đại

*(Đọc SGK mục 3, 4 bài 3 trang 15, 16)*

*Tham khảo thêm clip bài giảng.....đường link (nếu có)*

**II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:**

**1. Sự hình thành các quốc gia cổ đại:**

**a. Điều kiện hình thành:**

- Khoảng thiên niên kỷ IV tcn, trên lưu vực các sông lớn ở Châu Á và Châu Phi, những quốc gia cổ đại đầu tiên ra đời.
- Thuận lợi: Đất đai phì nhiêu màu mỡ, đồng bằng ven sông rộng lớn. Mưa phân bố theo mùa, thuận lợi trồng các loại cây lương thực.
- Khó khăn: Hằng năm vào mùa mưa nước sông dâng cao gây lũ lụt, phải chú ý công việc trị thủy.

**b. Thời gian hình thành:**

\* Cơ sở hình thành: Do sự phát triển sản xuất và sự phân hóa xã hội -> Giai cấp và nhà nước ra đời.

\* Hình thành khoảng thiên niên kỷ IV- III tcn. Tiêu biểu: Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc.

\* Kinh tế:

- Biết sử dụng công cụ bằng đồng cùng với những công cụ bằng đá, tre, gỗ.
- Sống chủ yếu bằng nghề nông kết hợp nuôi gia súc, làm đồ gốm, dệt vải.

**2. Chế độ chuyên chế cổ đại:**

- Hình thành từ nền kinh tế nông nghiệp, đơn vị cơ sở là Công Xã nông thôn.

**a. Cơ cấu xã hội:** Có 3 tầng lớp:

+ Nông dân công xã: Là bộ phận đông đảo nhất có vai trò lớn trong sản xuất. Họ nhận ruộng đất của Công Xã để canh tác, phải nộp một phần sản phẩm và làm không công cho quý tộc.

+ Quý tộc: Là quan lại, chủ ruộng đất, có nhiều của cải và quyền thế. Giữ chức vụ quan trọng, sống giàu sang bằng bóc lột và bòn lột.

+ Nô lệ: Xuất thân từ tù binh chiến tranh, phải hầu hạ quý tộc và làm những việc nặng nhọc nhất.

**b. Thể chế chính trị:**

- Nhà nước cổ đại Phương Đông hình thành từ liên minh bộ lạc.
- Thể chế nhà nước: Chuyên chế cổ đại.

- + Đứng đầu là Vua chuyên chế, có quyền lực tối cao.
- + Vua là người đại diện thần thánh, dựa vào quý tộc và tôn giáo để cai trị.
- + Giúp việc cho Vua là bộ máy hành chính quan liêu gồm những quý tộc, có nhiệm vụ thu thuế, chỉ huy quân đội.

### **III. BÀI TẬP:**

1. Các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành ở đâu, từ khi nào?
2. Từ những hiểu biết về các quốc gia cổ đại phương Đông, hãy liên hệ tới sự hình thành và phát triển của các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam.
3. Đặc điểm nổi bật về điều kiện tự nhiên của các quốc gia cổ đại Phương Đông.
4. Những thuận lợi và khó khăn từ điều kiện tự nhiên ở phương Đông.
5. Hoạt động kinh tế chính của cư dân cổ đại Phương Đông.
6. Xã hội Phương Đông có những giai cấp nào? Mối quan hệ của các giai cấp đó?
7. Đặc điểm chung của thể chế chính trị ở các quốc gia cổ đại Phương Đông.

### **IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:**

*HS cần đọc SGK để trả lời câu hỏi*

### **V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:**

*GVBМ sửa bài tập ở từng tiết học*

*Nếu có thắc mắc HS liên hệ GVBМ để được hỗ trợ.*

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM**  
**TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG**

**BỘ MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI LỚP: 10**

**TUẦN: 4/HK1 (từ 27/9/2021 đến 3/10/2021)**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:**

Nội dung 1: Văn hóa cổ đại phương Đông

*(Đọc SGK mục 5 ,bài 3 trang 16, 17, 18)*

*Tham khảo thêm clip bài giảng.....đường link (nếu có)*

**II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:**

**3. Văn hóa cổ đại phương Đông:** Phương Đông là cái nôi của nền văn minh nhân loại, nơi con người đã sáng tạo ra chữ viết, văn học và nhiều tri thức khác.

**a. Lịch và thiên văn:**

- Ra đời sớm, gắn liền với nhu cầu sản xuất nông nghiệp.
- Người Phương Đông hiểu biết sớm về sự chuyển động của Mặt Trời, Mặt Trăng và sáng tạo ra lịch (nông lịch), là cơ sở để tính chu kì thời gian và mùa.

**b. Chữ viết:**

- Sự phát triển của đời sống làm cho quan hệ xã hội loài người đa dạng, con người cần ghi chép và lưu giữ những gì đã diễn ra.
- Chữ viết ra đời sớm nhất ở Ai Cập, Lưỡng Hà.
- Ban đầu chỉ là hình vẽ được gọi là chữ tượng hình, sau đó được cách điệu hóa gọi là chữ tượng ý.
- Nguyên liệu để viết: Ai Cập (vỏ cây papyrus), Lưỡng Hà (đất sét nung khô), Trung Quốc (khắc chữ trên xương thú, mai rùa, sau viết trên thẻ tre, dải lụa).

\* Ý nghĩa:

- Chữ viết là một phát minh lớn của loài người.
- Là biểu hiện văn minh đầu tiên của con người về văn hóa.

**c. Toán học:**

- Do nhu cầu tính diện tích ruộng đất và trong xây dựng nên toán học xuất hiện.
- Người Phương Đông biết viết chữ số từ 1 → 1 triệu bằng ký hiệu đơn giản và có thể tính cộng, trừ, nhân, chia.
- Người Ai Cập giỏi hình học, người Lưỡng Hà giỏi số học.
- Người Ấn Độ sáng tạo ra chữ số Ả-rập và số 0.

\* Ý nghĩa:

- Để lại nhiều kinh nghiệm quý báu.
- Chuẩn bị cho bước phát triển cao hơn ở thời sau.

**d. Kiến trúc:**

- Nghệ thuật kiến trúc phong phú, có nhiều di tích nổi tiếng: Ấn Độ (khu Đền tháp), Lưỡng Hà (Thành Ba-bi-lon), Ai Cập (Kim tự tháp).

- Nhận xét:

- + Thể hiện uy quyền của các vua chuyên chế.
- + Các công trình là những kỳ tích về sức lao động và tài năng sáng tạo của con người.

### **III. BÀI TẬP:**

1. Lịch pháp và thiên văn học ra đời từ đâu? Nêu những thành tựu tiêu biểu của lịch và thiên văn học.
2. Do đâu xuất hiện chữ viết? Chữ viết đạt được những thành tựu như thế nào?
3. Nguyên nhân ra đời toán học là gì? Nêu những thành tựu của toán học.
4. Kể tên những công trình kiến trúc tiêu biểu ở phương Đông. Hãy nêu hiểu biết của em về một công trình kiến trúc tiêu biểu?

### **IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:**

*HS cần đọc SGK để trả lời câu hỏi*

### **V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:**

*GVBM sửa bài tập ở từng tiết học*

*Nếu có thắc mắc HS liên hệ GVBM để được hỗ trợ.*